

Ổ CẮM KÉO DÀI QUAY TAY KIỂU RULO/RULEAU TYPE EXTENSION SOCKET

SẢN PHẨM THẾ HỆ MỚI, BẢO HÀNH 10 NĂM/ NEW GENERATION PRODUCT, 10 YEARS WARRANTY

KIỂU ĐĨA BAY MINI MINI U.F.O. TYPE Đóng gói 10 chiếc/ thùng /Packaging 10 pieces/box



KIỂU ĐĨA BAY U.F.O. TYPE Đóng gói 10 chiếc/ thùng /Packaging 10 pieces/box



KIỂU XÁCH TAY PORTABLE TYPE Đóng gói 10 chiếc/ thùng /Packaging 10 pieces/box



LOẠI QUAY NHỎ/ SMALL TYPE



LOẠI QUAY LỚN/ BIG TYPE Đóng gói 4 chiếc/ thùng /Packaging 4 pieces/box



Mã sản phẩm Code	Số ổ cắm No. of outlets	Chiều dài dây Wire length	Dây tiếp địa Ground wire	Công suất Capacity	Giá (VNĐ)	Price (USD)
OQMN3-3	3	3m	☐	10A		
OQMN2D3-2	2DN	3m	☐	10A		
OQMN2D2-3	2DN	2m	☒	10A		
OQMN6U3-2	2SN+4A2C	3m	☐	10A		
DB52-10A	4	5m	☐	10A		
DB53-10A	4	5m	☒	10A		
DB52-15A	4	5m	☐	15A		
DB53-15A	4	5m	☒	15A		
DBD52-10A	4DN	5m	☐	10A		
DBD53-10A	4DN	5m	☒	10A		
DBU52-10A	2DN+4A2C	5m	☐	10A		
DBU53-10A	2DN+4A2C	5m	☒	10A		
DBD52-15A	4DN	5m	☐	15A		
DBD53-15A	4DN	5m	☒	15A		
DBU52-15A	2DN+4A2C	5m	☐	15A		
DBU53-15A	2DN+4A2C	5m	☒	15A		

XTD10-2-10A	4	10m	☐	10A		
XTD10-3-10A	4	10m	☒	10A		
XTD10-2-15A	4	10m	☐	15A		
XTD10-3-15A	4	10m	☒	15A		
XTDD10-2-10A	4DN	10m	☐	10A		
XTDD10-3-10A	4DN	10m	☒	10A		
XTDU10-2-10A	2DN+4A2C	10m	☐	10A		
XTDU-10-3-10A	2DN+4A2C	10m	☒	10A		
XTDD10-2-15A	4DN	10m	☐	15A		
XTDD10-3-15A	4DN	10m	☒	15A		
XTDU10-2-15A	2DN+4A2C	10m	☐	15A		
XTDU10-3-15A	2DN+4A2C	10m	☒	15A		

QN = Ổ cắm tiêu chuẩn Mỹ/ US Outlet, **QND** = Ổ cắm đa năng/ Universal Outlet

QN15-2-15A	QND15-2-15A	4	15m	☐	15A	
QN15-3-15A	QND15-3-15A	4	15m	☒	15A	

Đóng gói 8 chiếc/ thùng /Packaging 8 pieces/box

QT = Ổ cắm tiêu chuẩn Mỹ/ US Outlet, **QTD** = Ổ cắm Đa năng/ Universal Outlet

QT20-2-15A	QTD20-2-15A	4	20m	☐	15A	
QT20-3-15A	QTD20-3-15A	4	20m	☒	15A	
QT30-2-15A	QTD30-2-15A	4	30m	☐	15A	
QT30-3-15A	QTD30-3-15A	4	30m	☒	15A	
QT50-2-15A	QTD50-2-15A	4	50m	☐	15A	
QT50-3-15A	QTD50-3-15A	4	50m	☒	15A	
QT30-3-25A		2	30m	☒	25A	
QT50-3-25A		2	50m	☒	25A	

LOẠI PHỤC VỤ SẠC CHO XE ĐIỆN/ BIG TYPE - USED TO CHARGE ELECTRIC CAR